

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc
+++++

Ngày 6 tháng 7 năm 2010

Kính gửi : Bộ Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn

Đồng Kính gửi : Bộ Kế Hoạch và Đầu Tư
Hiệp Hội Chế Biến và Xuất Khẩu Thủy Sản (VASEP).

V/v Kiến nghị giải quyết vướng mắc trong việc nhập khẩu cá Ngừ làm nguyên liệu để chế biến xuất khẩu.

Chúng tôi ký tên dưới đây là 4 doanh nghiệp nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam trong lĩnh vực chế biến cá Ngừ đóng hộp xuất khẩu :

1/ Cty TNHH Highland Dragon Enterprise

15-Đường số 6 Khu Công Nghiệp Sóng Thần 1 Tỉnh Bình Dương

ĐT 0650 3790201 Fax 0650 3790210

Giấy Chứng Nhận Đầu Tư : 462043000472 do Ban Quản Lý Các Khu Công Nghiệp Tỉnh Bình Dương cấp ngày 27/02/1999

Đại diện : Ông Nguyễn Phạm Thanh – Tổng Giám Đốc

2/ Cty TNHH Toàn Thắng (Everwin Industrial Co., Ltd)

Lô E, Khu Công Nghiệp Bình Chiểu, Q. Thủ Đức, Tp. HCM

ĐT: 08.3897 9888 Fax: 08.3897 7205

Giấy phép Đầu Tư số 24/GPĐT do Ban Quản Lý Khu Chế Xuất, Khu Công Nghiệp Tp. HCM cấp ngày 22/03/1999.

Đại diện: Ông Wang Cheng Yi – Tổng Giám Đốc

3/ Cty TNHH Foodtech

Ấp 1, xã Nhứt Chánh, Huyện Bến Lức, Tỉnh Long An

ĐT : 072 3871118 Fax : 072 3871394

Giấy chứng nhận đầu tư : 501023000070 do UBND Tỉnh Long An cấp ngày 21/11/2007

Đại diện : Mrs Sitala Srisatitsavatana

4/ Công Ty TNHH Đồ Hộp Việt Cường

Ấp 1, Nhựt Chánh, Bến Lức

Long An, Vietnam

ĐT: 072 3872 377 Fax: 072 3872 388

Giấy Chứng Nhận Đầu Tư: 501023000103 do UBND Tỉnh Long An cấp ngày 12/06/2008

Đại diện: Ông Louis Lawnin Crawford - Phó Chủ Tịch Điều Hành

Cùng khẩn thiết gửi thư kiến nghị này đến Bộ Nông Nghiệp & Phát Triển Nông Thôn (MARD) về những qui định hiện hành đã và đang làm thu hẹp nguồn nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất và xuất khẩu cho 4 nhà máy cá ngừ đóng hộp tại Việt Nam của chúng tôi.

Hàng năm, doanh số xuất khẩu cá Ngừ đóng hộp của 4 nhà máy nói trên đạt khoảng hơn 100 triệu USD chiếm hơn 90% kim ngạch cá ngừ đóng hộp xuất khẩu tại Việt nam và ổn định công việc cho hơn 3,000 lao động tại các địa phương Bình Dương, Long An và TP Hồ Chí Minh.

Việc ban hành các Thông Tư và Quyết Định gần đây của MARD nhằm kiểm soát tình trạng nhập khẩu các sản phẩm động vật, dù với một mục đích đúng đắn là bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng Việt Nam, nhưng các nội dung mà các Thông Tư và Quyết Định này đang dùng chung cho toàn bộ động vật và thủy sản đã gây ảnh hưởng nặng nề đến việc nhập cá Ngừ nguyên liệu để chế biến và xuất khẩu của chúng tôi. Hậu quả, 4 nhà máy nói trên đang giảm sản lượng sản xuất hàng ngày đến 50% vì không đủ nguyên liệu nhập khẩu, trong khi nguồn nguyên liệu trong nước chỉ đáp ứng không đến 20% tổng công suất chế biến. Ước tính thiệt hại về doanh thu sẽ khoảng 5 triệu USD/tháng nếu tình trạng này còn tiếp diễn.

Bằng văn bản này, chúng tôi trân trọng kiến nghị MARD xem xét và nhanh chóng giải quyết các đề nghị dưới đây để giúp chúng tôi ổn định sản xuất và tránh trường hợp phải tạm ngưng hoạt động vì các trở ngại về thủ tục nhập nguyên liệu chế biến hàng xuất khẩu như sau :

1. **Thông tư 25/2010/TT-BNNPTNT** (TT25) ban hành 08/04/2010 về việc hướng dẫn việc kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP) đối với hàng hóa có nguồn gốc động vật nhập khẩu có hiệu lực thi hành ngày 01/07/2010, trong đó qui định **Nguyên liệu phải được sản xuất bởi cơ sở sản xuất kinh doanh được cơ quan có thẩm quyền (CQTQ) của Việt Nam công nhận đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về đảm bảo VSATTP theo quy định của Việt Nam.**

Thực trạng :

DN nhập khẩu nguyên liệu cá ngừ đông lạnh để chế biến và xuất khẩu. Việc ký kết hợp đồng nhập khẩu của Doanh nghiệp không phải chỉ được thực hiện với cơ sở sản xuất kinh doanh, mà còn được ký kết giữa Doanh nghiệp nhập khẩu và các công ty hay tập đoàn kinh doanh (các công ty này không phải là cơ sở sản xuất). Đối

với mặt hàng cá ngừ, sẽ được đánh bắt từ các tàu đánh bắt và cấp đông trên biển sau đó được bán lại cho các công ty hoặc tập đoàn kinh doanh mặt hàng này. Việc mua bán có thể diễn ra ngay trên biển sau đó các công ty hoặc tập đoàn kinh doanh sẽ chuyển thẳng đến nước nhập khẩu bằng tàu vận chuyển với tải trọng hàng nghìn tấn hoặc có thể chuyển vào đất liền ở một nước thứ ba để đóng vào các container và xuất đến Việt Nam.

Khó khăn :

Để đáp ứng yêu cầu của TT25, chúng tôi đã thông báo đến các đối tác xuất khẩu về yêu cầu của TT25 và yêu cầu họ tiến hành việc đăng ký với Cơ quan thẩm quyền nước xuất khẩu sớm. Tuy nhiên, các nhà xuất khẩu không thể chủ động trong việc đăng ký vì họ là các công ty hay tập đoàn kinh doanh, không phải là các cơ sở sản xuất, mà đối tượng cần đăng ký trong trường hợp này là các tàu đánh bắt. Hiện có hàng ngàn tàu đánh bắt trên khắp thế giới thì việc đăng ký với CQTQ là rất khó khăn, chưa kể đến mức độ quan tâm của các chủ tàu khi họ nhận được yêu cầu này từ phía Việt Nam.

Ngoài ra, việc đăng ký này được thực hiện thông qua CQTQ của nước xuất khẩu. Để qui định này có tính thực thi, cần phải có sự đồng thuận từ CQTQ các nước, cũng như cần sự hợp tác từ các đối tác xuất khẩu. Đây là vấn đề đặt Doanh Nghiệp Nhập Khẩu Việt Nam trong tình thế hết sức khó khăn và khả năng thiếu hụt nguyên liệu cho sản xuất trong tương lai là không thể tránh khỏi.

2. Ngoài khó khăn như đã nêu trên, TT25/2010, TT06/2010, TT 78/2009 của Bộ NNTPTN cũng yêu cầu DN phải xuất trình Giấy chứng nhận chất lượng, VSATTP do CQTQ nước xuất khẩu cấp cho các lô hàng nhập khẩu vào Việt Nam.

Thực trạng :

- Một số nước, chẳng hạn như Nhật Bản, CQTQ từ chối cấp giấy chứng nhận chất lượng, VSATTP cho các lô hàng do chưa có thoả thuận song phương với Việt Nam về vấn đề này.
- Đối với những tàu cá nước ngoài thực hiện đánh bắt, chế biến trên biển bán trực tiếp cho Việt Nam, TT25 cho phép không cần phải xuất trình Giấy chứng nhận chất lượng, VSATTP do CQTQ nước xuất khẩu cấp. Nhưng đối với những lô cá tàu được đánh bắt cấp đông trên biển, vận chuyển vào đất liền của nước xuất khẩu hoặc cập vào cảng ở nước thứ ba sau đó đóng hàng vào các container lạnh để xuất đến Việt Nam, trường hợp này cũng không có được giấy chứng nhận chất lượng, VSATTP do CQTQ nước xuất khẩu cấp.
- Những qui định trên cũng yêu cầu Doanh nghiệp xuất trình giấy chứng nhận xuất xứ do CQTQ nước XK cấp. Với những trường hợp nêu trên, DN cũng không thể yêu cầu phía đối tác cung cấp Giấy chứng nhận xuất xứ cho lô hàng.
- Doanh nghiệp cũng chưa được thông báo rõ ràng từ CQTQ Việt Nam rằng những mẫu giấy chứng nhận chất lượng VSATTP nào? Do CQTQ nào của nước xuất khẩu cấp? sẽ được cho là hợp lệ và được chấp nhận bởi CQTQ Việt Nam.

Khó khăn :

Do thực trạng nêu trên, việc yêu cầu xuất trình giấy chứng nhận chất lượng, VSATTP đang gây rất nhiều khó khăn cho Doanh nghiệp. Trong những trường hợp nhà xuất khẩu có thể cung cấp chứng nhận chất lượng VSATTP thì Doanh nghiệp luôn ở thế bị động và thiếu thông tin để nhận biết là giấy chứng nhận chất lượng VSATTP nào là phù hợp với yêu cầu của CQTQ Việt Nam, nên việc ký kết hợp đồng đôi lúc không thể thực hiện được do đối tác không thể chờ đợi và họ sẽ chuyển sang bán cho các nước khác như Thái Lan, Philippines..

3. DN đang gặp khó khăn khi cùng một lúc đang chịu các thủ tục kiểm soát đồng thời của 4 văn bản hiện hành của BNN&PTNT : Quyết định 118/2008, TT78/2009, TT06/2010, TT25/2010 với việc kiểm soát đồng thời của Cục Thú Y và Cục Quản Lý Chất lượng NLS & Thủy Sản. Việc kiểm soát chồng chéo, phát sinh nhiều chi phí cũng như mất nhiều thời gian cho Doanh nghiệp. Xét thấy việc kiểm soát đồng thời của 2 cơ quan này đối với trường hợp nhập khẩu để chế biến xuất khẩu là không cần thiết vì cả hai cơ quan đều trực thuộc Bộ NN&TPNT.

Như đã đề cập, hiện tại, Doanh nghiệp đang gặp rất nhiều khó khăn do nguồn nguyên liệu trong nước không đáp ứng được nhu cầu sản xuất. Để giải quyết bài toán khó do thiếu nguyên liệu và đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động cũng như giữ được thị phần xuất khẩu, nhập khẩu nguyên liệu cho chế biến xuất khẩu là giải pháp giúp DN giải quyết được những vấn đề nêu trên. Tuy nhiên, do những quy định đã nêu đã và đang làm giảm mạnh lượng nguyên liệu cho nhà máy cũng như có thể mất cơ hội và khách hàng xuất khẩu mà các Doanh Nghiệp đã dày công xây dựng trong nhiều năm qua.

Do việc nhập khẩu nguyên liệu để chế biến xuất khẩu là rất quan trọng đối với DN, chúng tôi trân trọng kiến nghị Bộ NN&TPNT những vấn đề sau :

1. Kiến nghị đưa "hàng thủy sản nhập khẩu để gia công và chế biến hàng xuất khẩu" vào một chương mục riêng với các thủ tục và hồ sơ cần thiết để xuất sau đây.
 - Thủ tục: không phải thực hiện yêu cầu tiên quyết "chỉ được nhập từ các cơ sở đã được CQTQ Việt Nam đánh giá, công nhận đáp ứng yêu cầu VSATTP của Việt Nam", chỉ thực hiện: đăng ký kiểm tra lô hàng và thực hiện kiểm tra lô hàng (kiểm hồ sơ, kiểm ngoại quan, cảm quan và lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu theo quy định hiện hành).
 - Hồ sơ cần thiết: áp dụng theo yêu cầu hiện tại của QĐ 118 nhưng không bao gồm 2 loại hồ sơ: giấy C/O và giấy C/H của cơ quan thẩm quyền nước xuất khẩu.
2. Để đơn giản hoá thủ tục hành chính, tránh chồng chéo, giảm bớt phiền hà và tiết kiệm thời gian, chi phí cho cả Cơ quan quản lý và DN, Chúng tôi kính đề nghị Bộ NN&TPNT thống nhất chỉ đạo chỉ **một đơn vị** (Cục) của Bộ thực hiện tất cả các thủ tục & quy trình kiểm tra đối với "hàng thủy sản nhập khẩu để gia công và chế biến hàng xuất khẩu".

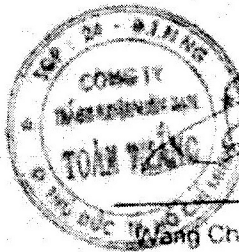
Khi quyết định đầu tư vào Việt Nam, chúng tôi đã tin tưởng vào các chính sách của Chính Phủ Việt Nam nhằm tạo thuận lợi cho nhà đầu tư nước ngoài có dự án hoạt động tại Việt Nam. Trên thực tế chúng tôi đã nhận được nhiều sự hỗ trợ và giúp đỡ từ các Bộ, Sở, UBND các Tỉnh mà chúng tôi có cơ sở sản xuất. Chúng tôi mong rằng những kiến nghị trình bày trên đây sẽ được Bộ NN&PTNT xem xét và chấp nhận trong thời gian sớm nhất để tạo thuận lợi cho các DN yên tâm sản xuất, đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động.

Sự nhanh chóng đáp ứng kiến nghị này của Bộ NN&PTNT (MARD) cũng sẽ là một chứng minh đầy thuyết phục của Chính Phủ Việt Nam trong việc tạo điều kiện và môi trường đầu tư thuận lợi cho doanh nghiệp nước ngoài có dự án sản xuất hàng xuất khẩu tại Việt Nam.

Trân trọng,



Nguyễn Phạm Thanh



Wang Cheng Yi



Sitala Srisatitsavata



John Crawford